

Số: **08/2020/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 13 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **20/2020/TLST- HNGĐ** ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Lường Thị S - Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Bản C , xã M P, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;

* Bị đơn: Ông Lù Văn Q - Sinh năm 1982; Địa chỉ: B C, xã M P, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lường Thị S và ông Lù Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Bà Lường Thị S và ông Lù Văn Q thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Giao cháu Lù Thị B - Sinh ngày 29/11/2004 cho bà Lường Thị S trực tiếp chăm sóc nuôi con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao cháu Lù Văn L- Sinh ngày 02/01/2007 cho ông Lù Văn Q trực tiếp chăm sóc nuôi con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Bà Lương Thị S và ông Lù Văn Q có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

* **Về nợ chung, nợ riêng:** Không có

* **Về án phí:** Bà Lương Thị S chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0000322 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà Lương Thị S số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền